

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/HNGĐ-ST

Ngày: 30-6-2020

V/v “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm bút lục vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 về việc “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXX-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Minh T; sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X; sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

(*Đều vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/4/2020 và trong quá trình tổ tụng nguyên đơn trình bày:

Anh Đỗ Minh T và chị Nguyễn Thị X chung sống với nhau từ năm 1997 đến nay, nhưng vì điều kiện khó khăn nên không đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc một thời gian, sau đó thường xuyên xảy cãi nhau do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy anh T làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận giữa anh T và chị Nguyễn Thị X là vợ chồng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 2 con chung là Đỗ Thị Thảo Q, sinh năm 1997 và Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm: 2001, hiện nay con chung đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng bị đơn trình bày:

Lời trình bày của nguyên đơn anh Đỗ Minh T là đúng và chị X không có ý kiến gì thêm.

Chị Nguyễn Thị X đồng ý với yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng của nguyên đơn anh Đỗ Minh T.

Về con chung: Có 2 con chung là Đỗ Thị Thảo Qn, sinh năm 1997 và Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm 2001, hiện nay con chung đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Tiến khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng. Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*” theo khoản 8 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nơi cư trú của bị đơn tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa thụ lý giải quyết vụ án

là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét đơn khởi kiện của anh Đỗ Minh T, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa anh T và chị Nguyễn Thị X sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 1997 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Mặc dù có đầy đủ điều kiện kết hôn nhưng vẫn không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

...

Mặt khác, chị X cũng yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị X và anh Đỗ Minh T; Vì vậy anh Đỗ Minh T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đỗ Minh T và chị Nguyễn Thị X là có căn cứ nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là Đỗ Thị Thảo Q, sinh năm 1997 và Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm 2001, hiện nay con chung đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đỗ Minh T và chị Nguyễn Thị Xh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh Đỗ Minh T phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Minh T, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đỗ Minh T và chị Nguyễn Thị X.

2. Về án phí: Anh Đỗ Minh T phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0002118 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Giang